ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, D1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

Q326C032097 (EETN26000352)	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	31/03/2026 Page 1/8

1.	Tên mẫu *Name of sample*	:	**MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ HIỆU DAIKIN KIỂU LOẠI KHỐI TRONG NHÀ: FTKM25AVMV KIỂU LOẠI KHỐI NGOÀI NHÀ: RKM25AVMV(1)**
2.	Mô tả mẫu *Description*	:	Mẫu thực tế thử nghiệm máy điều hòa không khí DAIKIN, khối trong nhà: FTKM25AVMV / Khối ngoài nhà: RKM25AVMV Chi tiết xem trang / *See page:* 2/8 & 3/8
3.	Số lượng mẫu *Quantity of sample*	:	01
4.	Ngày nhận mẫu *Date of receiving*	:	19/03/2026
5.	Thời gian thử nghiệm *Test duration*	:	25/03/2026 - 26/03/2026
6.	Khách hàng *Customer*	:	**CÔNG TY CỔ PHẦN DAIKIN AIR CONDITIONING (VIETNAM) 10 Công Trường Quốc Tế, Phường Xuân Hòa, TP. HCM**
7.	Phương pháp thử *Test method*	:	TCVN 6576:2020 (ISO 5151:2017) – Máy điều hòa không khí và bơm nhiệt không ống gió – Thử và đánh giá tính năng / *Non-ducted air conditioners and heat pumps – Testing and rating for performance*
8.	Nơi thử nghiệm *Test place*	:	**TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 / *QUATEST 3*** Lô C5, Đường K1, KCN Cát Lái 2, TP. Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh / *Lot C5, Road K1, Cat Lai Industrial Zone 2, Thu Duc City, HCMC*
9.	Điều kiện thử nghiệm *Test conditions*	:	*Xem trang:* 03 - 06/08 *See pages*
10.	Kết quả thử nghiệm *Test results*	:	**Điện năng tiêu thụ liên tục trong 8 giờ của máy điều hoà không khí DAIKIN, model FTKM25AVMV/RKM25AVMV là 0,877 kWh ứng với điều kiện thử nghiệm (3)**/ *The energy consumption in 8 hours continuously of DAIKIN air conditioner, model FTKM25AVMV/RKM25AVMV is 0,877 kWh with test condition (3.* Chi tiết xem trang / *See more detail pages*: 07/08–08/08

TRƯỞNG PTN ĐIỆN GIA DỤNG
HEAD OF EE TESTING LAB.

Hồ Nguyễn Thùy Trâm

KT. GIÁM ĐỐC/ *FOR DIRECTOR*
PHÓ GIÁM ĐỐC/ *VICE DIRECTOR*

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Nguyễn Anh Triết

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Phiếu kết quả thử nghiệm được ký điện tử bởi Trung tâm Kỹ thuật 3, mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
The test report is digitally signed by QUATEST3, for further information please contact us at the email dh.cs@quatest3.com.vn.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Hình ảnh mẫu thử / *UUT photos*

Hình 1: Khối trong nhà, nhãn và bộ điều khiển /
Indoor unit, label and remote controller

Hình 2: Khối ngoài nhà và nhãn / *Outdoor unit and label*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Phiếu kết quả thử nghiệm được ký điện tử bởi Trung tâm Kỹ thuật 3, mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
The test report is digitally signed by QUATEST3, for further information please contact us at the email dh.cs@quatest3.com.vn.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

9. Điều kiện thử nghiệm / *Test conditions*

9.1. Thông tin về mẫu thử do nhà sản xuất công bố /

Sample information published by manufacturer

Thông tin trên nhãn của sản phẩm *Product information on label*	**Ghi nhận** *Remarks*
Sản phẩm / *Product*	Máy điều hòa không khí không ống gió / *Non-ducted air conditioner*
Loại / *Type*	Hai cụm treo tường / *Split-wall mounted*
Nhãn hiệu / *Brand*	DAIKIN
Chức năng / *Function*	1 chiều lạnh / *Cooling*
Loại máy nén / *Compressor type*	Loại máy nén biến tần / *Variable-speed compressor type*
Kiểu loại khối trong nhà / *Indoor unit model*	FTKM25AVMV
Số hiệu khối trong nhà / *Indoor unit serial No.*	E002762
Kiểu khối ngoài nhà / *Outdoor unit model*	RKM25AVMV
Số hiệu khối ngoài nhà / *Outdoor unit serial No.*	E003729
Điện áp danh định / *Rated voltage*	220-240 V ~
Tần số danh định / *Rated frequency*	50 Hz
Công suất lạnh danh định / *Rated cooling capacity*	2650 W
Công suất điện tiêu thụ danh định / *Rated power consumption*	650 W
Ga lạnh / *Refrigerant (type/amount)*	R32 / 0,70 kg
Nơi sản xuất / *Country of origin*	Thái Lan/ *Thailand*

(1) Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*

9.2. Điều kiện chung / *General condition*

Điều kiện thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng / *Test conditions according to customer's request* (1)	**Chế độ cài đặt** *Setting*
Nhiệt độ không khí phòng trong / *Temperature of air entering indoor side:*	
• Bầu khô / *Dry-bulb* :	30,00 °C (2)
• Bầu ướt / *Wet-bulb* :	N/A
Nhiệt độ không khí phòng ngoài / *Temperature of air entering outdoor side:*	
• Bầu khô / *Dry-bulb* :	30,00 °C (3)
• Bầu ướt / *Wet-bulb* :	N/A

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Phiếu kết quả thử nghiệm được ký điện tử bởi Trung tâm Kỹ thuật 3, mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
The test report is digitally signed by QUATEST3, for further information please contact us at the email dh.cs@quatest3.com.vn.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Điện áp nguồn điện / *Test voltage* : (230 ± 2,3) Tần số nguồn điện / *Test frequency* : (50 ± 0,5) Hz	230,0 V 50,0 Hz
Thiết bị thử nghiệm / *Test equipment*	
Buồng thử nghiệm/ *Test chamber* Thiết bị đo công suất / *Power meter* Thiết bị kiểm soát nhiệt độ / *Temperature controller* Nguồn điện cấp mẫu/ *AC power supply*	Buồng nhiệt lượng kế kiểu buồng cân bằng môi trường xung quanh / *Balanced ambient room type calorimeter* (4) HIOKI PW3337 YOKOGAWA UT55A KIKUSUI PCR27000LE2S

Ghi chú/ *Note*:

(2) Thử nghiệm điểm nhiệt độ môi trường trong nhà và ngoài nhà theo yêu cầu của khách hàng. Buồng thử nghiệm được làm ổn định ở nhiệt độ theo yêu cầu của khách hàng trước khi tiến hành thử nghiệm giả lập tải ở phòng trong mô phỏng hai người lớn đang nghỉ ngơi (tham khảo mục 18.4 tiêu chuẩn 2017 ASHRAE Handbook-Fundamentals (SI)) bằng 1 bóng đèn dây tóc 200W / *Testing with indoor and outdoor side temperature as customer's request. Test chamber is stabilized with customer's request temperature, simulation load in indoor chamber as 2 persons in resting (reference no 18.4 standard 2017 ASHRAE Handbook-Fundamentals (SI)) by one 200W incandescent light bulb*

(3) Nhiệt độ bầu khô phòng trong và nhiệt độ phòng bao trước khi thử nghiệm được cài đặt và ổn định theo yêu cầu của khách hàng ở 30,00 ºC. Sau khi ổn định nhiệt độ, bắt đầu thử nghiệm và tắt tất cả hệ thống của phòng trong, bật mẫu thử nghiệm và tải giả lập. Vẫn duy trì nhiệt độ phòng bao ở 30,00 ºC trong suốt quá trình thử nghiệm/

Indoor side dry bulb temperature and indoor side air space temperature are set and stabilized as customer's request at 30,00 ºC. After temperature is stabilized, the test will begin and all equipments of indoor side room will be turn off, then turn on the UUT and simulation load. Indoor air space temperature is still maintained at 30,00 ºC during the test.

(4) Nhiệt độ bầu khô phòng ngoài và nhiệt độ phòng bao trong trước khi thử nghiệm được cài đặt và ổn định theo yêu cầu của khách hàng ở 30,00 ºC, sau khi ổn định sẽ duy trì nhiệt độ này liên tục trong quá trình thử nghiệm /

Outdoor side dry bulb temperature and outdoor side air space are set and stabilized as customer's request at 30,00 ºC, after stabilization those temperatures are continuously maintained during the test.

(5) Buồng nhiệt lượng kế kiểu buồng cân bằng môi trường xung quanh như hình bên dưới, có kích thước của phòng trong là 4337,5 mm x 3650 mm x 3000 mm / *Balanced ambient room type calorimeter with indoor side dimension is 4337,5 mm x 3650 mm x 3000 mm*

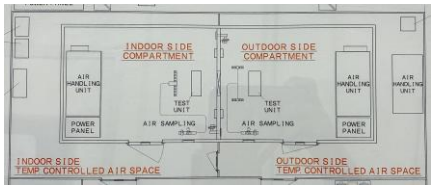

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Phiếu kết quả thử nghiệm được ký điện tử bởi Trung tâm Kỹ thuật 3, mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
The test report is digitally signed by QUATEST3, for further information please contact us at the email dh.cs@quatest3.com.vn.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, D1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

9.3. Lắp đặt mẫu thử / *Installation of the unit under test (UUT)*

Lắp đặt khối trong nhà / *Indoor unit installation*

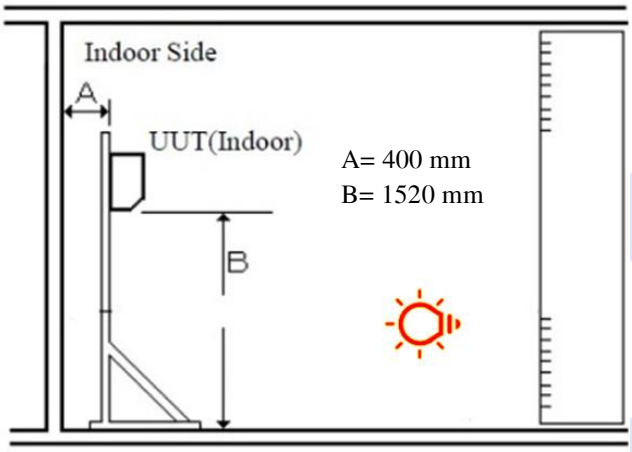

Lắp đặt khối ngoài nhà / *Outdoor unit installation*

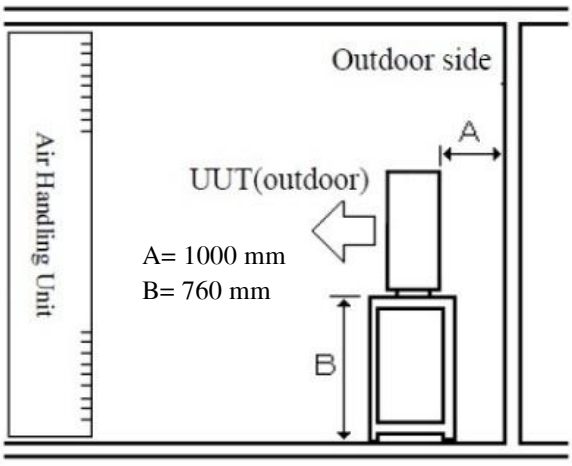

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Phiếu kết quả thử nghiệm được ký điện tử bởi Trung tâm Kỹ thuật 3, mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
The test report is digitally signed by QUATEST3, for further information please contact us at the email dh.cs@quatest3.com.vn.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

9.4. Cài đặt mẫu thử / *Setting of UUT*

Thông số kỹ thuật *Specification*	**Thiết lập thông số bộ điều khiển** (5) *Remote controller setting*
Nhiệt độ cài đặt / *Temperature setting*, ºC	26 ºC
Tốc độ gió / *Fan speed*	Tự động / *Auto*
Hướng gió trong mặt phẳng thẳng đứng / *The direction of air outlet in vertical plane*	Vị trí có lưu lượng gió lớn nhất/ *The highest air flow position*

Ghi chú / *Note:* (5) Cài đặt bộ điều khiển nhiệt độ theo yêu cầu của khách hàng như hình dưới /
Set the remote controller as customer's request as photo below

QUATEST 3®

10. Kết quả thử nghiệm / *Test result* (6)

Thông số kỹ thuật / *Specification*		**Kết quả** / *Results*	
		Đầy tải / *Full capacity*	**Nửa tải /** *Half capacity*
Khối lượng giàn nóng trước khi thử nghiệm / *Outdoor unit mass before testing*	kg	26,840	
Khối lượng giàn nóng sau khi thử nghiệm / *Outdoor unit mass after testing*	kg	26,840	

Thời gian / ***Time***	**Nhiệt độ bầu khô phòng trong /** ***Indoor-side dry bulb temp.*** **(°C)**	**Trung bình nhiệt độ tường phòng trong /** ***Average temperature of indoor-side wall*** **(°C)**	**Nhiệt độ bầu khô phòng ngoài /** ***Outdoor-side dry bulb temp.*** **(°C)**	**Trung bình nhiệt độ tường phòng ngoài /** ***Average temperature of outdoor-side wall*** **(°C)**	**Điện năng tiêu thụ /** ***Energy consumption*** **(kWh)**
16:35	30,0	29,74	29,96	29,78	0
17:35	26,30	26,84	29,53	29,43	0,280
18:35	25,46	26,21	29,99	29,76	0,369
19:35	24,85	25,56	29,98	29,73	0,461
20:35	24,27	24,96	29,99	29,76	0,554
21:35	24,19	24,74	29,97	29,75	0,638
22:35	24,12	24,88	29,85	29,71	0,707
23:35	24,21	24,81	30,07	29,82	0,794
24:35	24,19	24,59	30,08	29,98	0,877

(6) **Ghi chú/Note: Kết quả đo điện năng tiêu thụ trong 8 giờ liên tục chỉ mang tính chất tham khảo/** ***Results of energy consumption measurement in 8 hours*** **continuously is for reference only**

KẾT LUẬN: Điện năng tiêu thụ liên tục trong 8 giờ của máy điều hoà không khí DAIKIN, model FTKM25AVMV / RKM25AVMV là 0,877 kWh ứng với điều kiện thử nghiệm (3).
CONCLUSION: The energy consumption in 8 hours continuously of DAIKIN air conditioner, model FTKM25AVMV / RKM25AVMV is 0,877 kWh with test condition (3).

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Phiếu kết quả thử nghiệm được ký điện tử bởi Trung tâm Kỹ thuật 3, mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
The test report is digitally signed by QUATEST3, for further information please contact us at the email dh.cs@quatest3.com.vn.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Q326C032097 (EETN26000352)	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	31/03/2026 Page 8/8

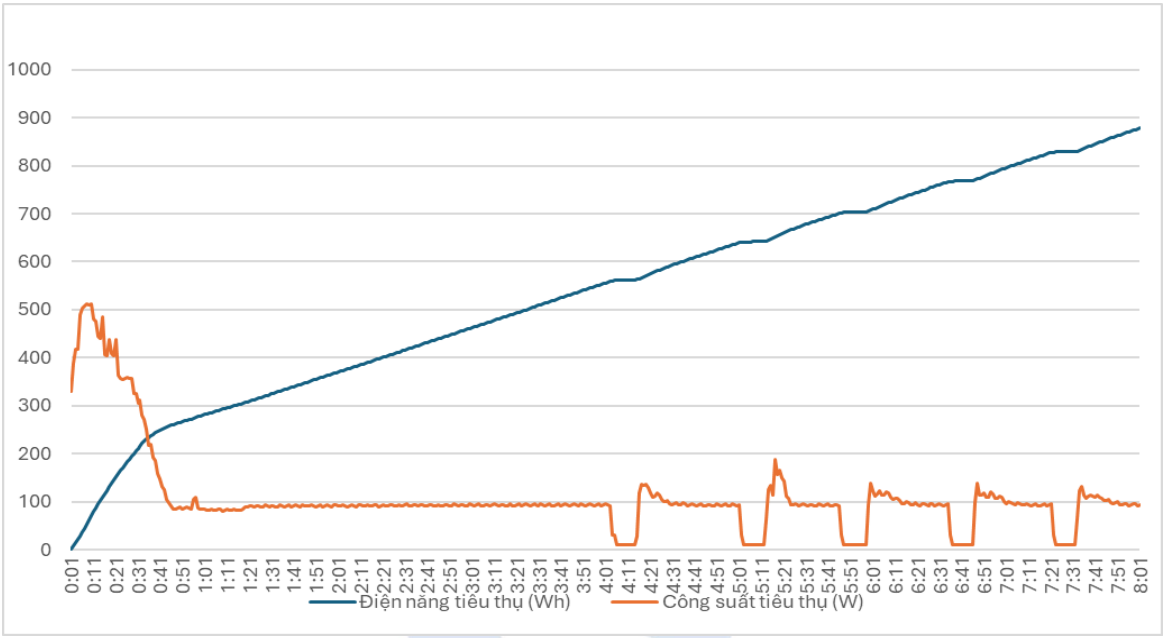

Đồ thị điện năng tiêu thụ trong 8 giờ / *Graph of energy consumption in 8 hours*

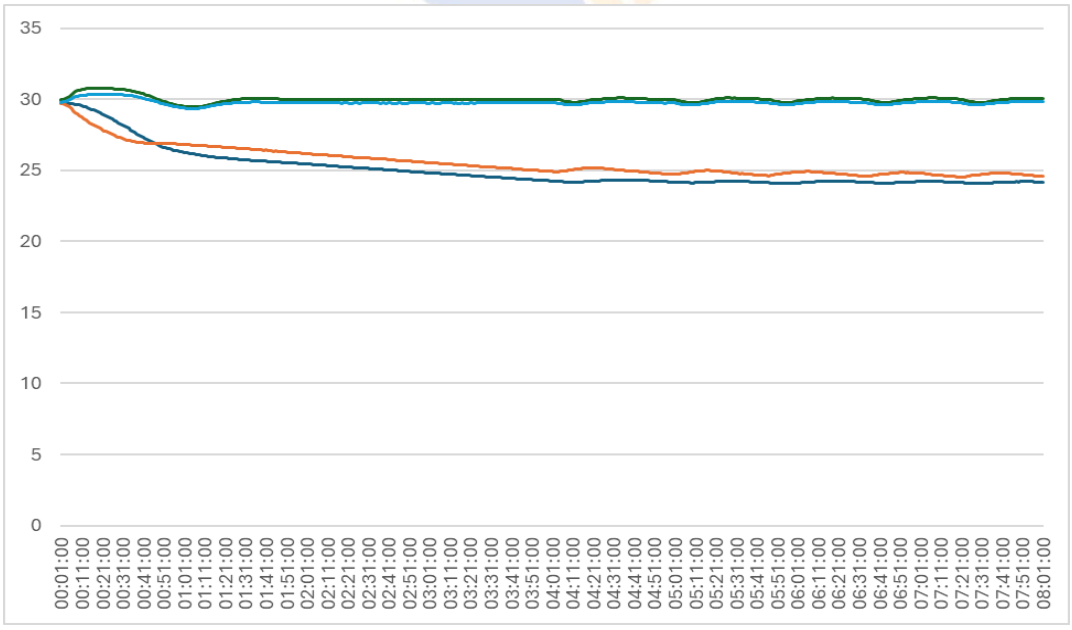

Đồ thị nhiệt độ trong 8 giờ / *Graph of temperature in 8 hours*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Phiếu kết quả thử nghiệm được ký điện tử bởi Trung tâm Kỹ thuật 3, mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
The test report is digitally signed by QUATEST3, for further information please contact us at the email dh.cs@quatest3.com.vn.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.